TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2025/HS-ST
Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhớ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình
Ông Mai Văn Du

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa**:* Ông Tề Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 3 năm 1991 tại Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 03, khu phố P S, phường A P, thành phố T K, tỉnh Q N; Nghề nghiệp; Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1963 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1964; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định 268 ngày 10/07/2023 bị UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt về hành vi đánh bạc trái phép, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **LÊ TẤN P**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 10 năm 1994 tại: Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 09, phường M A, quận N H S, thành phố Đ N. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Tấn P; sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị L; sinh năm: 1968. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 01 trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị Hồng N, có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/4/2024 bị Công an phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu ra Quyết định xử phạt VPHC số 33 về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. **ĐỖ HỮU P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 6 năm 1996 tại: Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T L, xã H N, huyện H V, thành phố Đ N. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Hữu T, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1970. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Có vợ là Trần Thị P (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/07/2023 bị UBND phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt về hành vi đánh bạc trái phép, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Công D, sinh năm 1978, trú tại: 115 Lê Đại Hành, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

2. Anh Lê Tất C, sinh năm 1996, trú tại: Thôn Giáng Nam 1, xã Hòa Vang, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

3. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1992, trú tại: Thôn La Châu, xã Hòa P, huyện H , thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/7/2024, Nguyễn Văn T, Lê Tấn P, anh Lê Tất C và một người đàn ông tên K đến quán Stop Here; số 115 L Đ H, phường K T, quận Cẩm Lệ của anh Nguyễn Công D để uống nước. Tại đây, Nguyễn Văn T, Lê Tấn P, Lê Tất C và K rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài "phỏm". Nguyễn Văn T đem theo 700.000 đồng, Lê Tấn P đem theo 600.000 đồng, Lê Tất C đem theo 755.000 đồng để đánh bạc, còn K không rõ đem theo bao nhiêu. Đến 15 giờ cùng ngày, thì K nghỉ, lúc này có Đỗ Hữu P vào thay vị trí

của K và có đem theo 980.000 đồng để đánh bạc cùng với T, P và C. Quá trình đánh bạc, T thắng được 400.000 đồng, P thua 120.000 đồng, P thắng 40.000 đồng, C đánh thua 100.000 đồng. Đến 15 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSCL ngày 18/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Tấn P và Đỗ Hữu P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều , Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Hữu P từ 09 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng

* Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 lá bài), là công cụ phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 3.255.000 đồng (thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của T 1.100.000 đồng; thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của P 80.000 đồng và trong túi quần 400.000 đồng; thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của P 40.000 đồng và trên người 980.000 đồng; thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của Lê Tất C 655.000 đồng). Đây là tiền sử dụng vào đánh bạc, đề nghị tịch thu sung công.

- Đối với 01 bộ bàn 4 ghế bằng gỗ là tài sản của anh Nguyễn Công D nên đề nghị trả lại cho anh D.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng là vô cùng hối hận về hành vi phạm tội và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Trong ngày 09/7/2024, tại địa bàn phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn T, Đỗ Hữu P, Lê Tấn P đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức phỏm với một số đối tượng khác, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.255.000 đồng. Cụ thể: Vào lúc 14h ngày 09/7/2024 tại 115 Lê Đại Hành, Nguyễn Văn T, Đỗ Hữu P, Lê Tấn P là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xoá tiền sự nhưng đã tiếp tục đánh bạc được thua bằng tiền chơi bài Phỏm bằng 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 lá bài) với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.255.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo T, P và P đã đủ yếu tố cấu thành tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo T, P, P về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Xét đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bằng sức lao động nên các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn vi phạm pháp luật. Do đó cần phải xử nghiêm tương xứng với hành vi của các bị cáo. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Vai trò của các bị cáo ngang là nhau, số tiền đánh bạc và phạm vi đánh bạc của các bị cáo không lớn. Do đó, khi cân nhắc mức độ hình phạt cho các bị cáo bằng nhau là phù hợp.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo. Bị cáo Lê Tất P gia đình có công với Cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và về nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về địa phương giám sát giáo dục. Tuy nhiên cần có hình phạt bổ sung đối với từng bị cáo mới có tác dụng răn đe.

[4] Tại phiên tòa, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng cho các bị cáo là có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã phân tích nêu trên, nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 lá bài), là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 3.255.000 đồng (thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của T 1.100.000 đồng; thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của P 80.000 đồng và trong túi quần 400.000 đồng; thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của P 40.000 đồng và trên người 980.000 đồng; thu giữ trên bàn tại vị trí ngồi của Lê Tất C 655.000 đồng). Đây là tiền sử dụng vào đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bàn 4 ghế bằng gỗ là tài sản của anh Nguyễn Công D nên trả lại cho anh D.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Lê Tất C có hành vi đánh bạc trái phép với tổng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân Lê Tất C chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên cơ quan công an quận Cẩm Lệ xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

Đối với người tên K có hành vi đánh bạc trái phép, qua điều tra chưa xác minh được nhân thân, lại lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Công D là người quản lý quán không biết các đối tượng xử dụng địa điểm để thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên Công an quận Cẩm Lệ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Chủ cơ sở kinh doanh, dịch vụ thiếu trách nhiệm để xảy ra hành động đánh bạc ở cơ sở nơi mình quản lý" là có cơ sở.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Tấn P, Đỗ Hữu P phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 20 tháng 01 năm 2025.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân phường A P, thành phố T K, tỉnh Q N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 xử phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn T số tiền: 10.000.000đ (mười triệu đồng).

1.2 Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Tấn P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18(mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 20 tháng 01 năm 2025.

Giao bị cáo Lê Tấn P về cho Uỷ ban nhân dân phường M A, quận N H S, thành phố Đ N giám sát trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Tấn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 xử phạt bổ sung: Bị cáo Lê Tấn P số tiền: 10.000.000đ (mười triệu đồng).

1.3 Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Hữu P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18(mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 20 tháng 01 năm 2025.

Giao bị cáo Đỗ Hữu P về cho Uỷ ban nhân dân xã H N, huyện H V thành phố Đ N giám sát trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Hữu P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 3 Điều 321 xử phạt bổ sung: Bị cáo Đỗ Hữu P số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.255.000 đồng.
- Trả lại cho anh Nguyễn Công D 01 bộ bàn 4 ghế bằng gỗ.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 04/QĐ-VKSCL ngày 18/12/2024 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cẩm Lệ và Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ và Giấy nộp tiền đã nộp vào tài khoản 39490103641100000 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ tại Kho bạc nhà nước quận Cẩm Lệ theo giấy nộp tiền ngày 07/02/2025 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh quận Cẩm Lệ Nam Đà Nẵng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lê Tất P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đỗ Hữu P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- CCTHADS quận Cẩm Lệ;
- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Văn Nhớ